

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
0010		Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo
	0011	Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo
	0012	Dự án khuyến nông, lâm, ngư và hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề
	0013	Dự án dạy nghề cho người nghèo
	0014	Dự án nâng cao năng lực giảm nghèo
	0015	Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo
	0016	Hoạt động giám sát, đánh giá
	0017	Dự án hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo
0030		Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình
	0031	Dự án tuyên truyền, giáo dục chuyển đổi hành vi
	0032	Dự án nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hoá gia đình
	0033	Dự án bảo đảm hậu cần và đẩy mạnh tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai
	0034	Dự án nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình
	0035	Dự án nâng cao chất lượng thông tin quản lý chuyên ngành dân số và kế hoạch hoá gia đình
	0036	Dự án thử nghiệm, mở rộng một số mô hình, giải pháp can thiệp, góp phần nâng cao chất lượng dân số Việt Nam
0050		Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS
	0051	Dự án phòng, chống bệnh sốt rét
	0052	Dự án phòng, chống bệnh lao
	0053	Dự án phòng, chống bệnh phong
	0054	Dự án phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em
	0055	Dự án tiêm chủng mở rộng
	0056	Dự án bảo vệ sức khoẻ tâm thần cộng đồng
	0057	Dự án phòng, chống HIV/AIDS
	0058	Dự án kết hợp quân - dân y
	0061	Dự án phòng, chống bệnh ung thư
	0062	Dự án chăm sóc sức khoẻ sinh sản

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
0070		Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
	0071	Nhiệm vụ nước sạch
	0072	Nhiệm vụ vệ sinh môi trường nông thôn
0090		Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hoá
	0091	Dự án chống xuống cấp và tôn tạo di tích
	0092	Dự án điều tra, nghiên cứu, bảo tồn một số làng, bản tiêu biểu và lễ hội truyền thống đặc sắc của dân tộc ít người
	0093	Dự án sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá phi vật thể của các dân tộc VN
	0094	Dự án tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển thiết chế văn hoá thông tin cơ sở vùng sâu, vùng xa
	0095	Dự án xây dựng xã điển hình triển khai hiệu quả phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá
	0096	Dự án cấp trang thiết bị và sản phẩm văn hoá thông tin cho đồng bào các dân tộc thiểu số, tuyến biên giới và hải đảo
	0097	Dự án làng, bản, buôn có hoàn cảnh đặc biệt
	0098	Dự án củng cố và phát triển hệ thống thư viện công cộng
	0101	Dự án nâng cao năng lực phổ biến phim; đào tạo nâng cao trình độ sử dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất và phổ biến phim ở vùng sâu vùng xa
0110		Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo
	0111	Dự án hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học
	0112	Dự án đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy
	0113	Dự án đào tạo cán bộ tin học, đưa tin học vào nhà trường
	0114	Dự án đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục
	0115	Dự án hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng có nhiều khó khăn
	0116	Dự án tăng cường cơ sở vật chất các trường học
	0117	Dự án tăng cường năng lực dạy nghề
0130		Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm
	0131	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
0150		Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy
	0151	Đề án tuyên truyền phòng, chống ma túy
	0152	Đề án tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy
	0153	Đề án nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và nghiên cứu, thẩm định, triển khai ứng dụng, đánh giá các loại thuốc, phương pháp y học trong điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy
	0154	Đề án phòng, chống ma túy trong trường học
	0155	Đề án tăng cường quản lý và kiểm soát tiền chất
	0156	Đề án xây dựng xã, phường, thị trấn, khu dân cư không có tệ nạn ma túy
	0157	Đề án xoá bỏ việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy
	0158	Đề án thu thập, quản lý hệ thống dữ liệu và xử lý thông tin về tình hình ma túy trong công tác phòng, chống ma túy
	0161	Đề án tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy
0170		Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm
	0171	Dự án nâng cao năng lực quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm ở Việt Nam
	0172	Dự án thông tin giáo dục truyền thông đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm
	0173	Dự án tăng cường năng lực kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm và phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm
	0174	Dự án đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm
	0175	Dự án đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn môi trường và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ nuôi trồng
	0176	Dự án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm thức ăn đường phố
0190		Chương trình mục tiêu quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
	0191	Hoàn thiện khung pháp lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, trong quản lý các công trình xây dựng, trong sinh hoạt đời sống và đối với các trang thiết bị sử dụng năng lượng.

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
	0192	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nhân dân
	0193	Đưa các nội dung về giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào hệ thống giáo dục quốc gia.
	0194	Triển khai thí điểm cuộc vận động xây dựng mô hình “Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình”.
	0195	Phát triển các tiêu chuẩn và dán nhãn chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng cho một số sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn.
	0196	Hỗ trợ kỹ thuật đối với các nhà sản xuất trong nước tuân thủ tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng.
	0197	Xây dựng mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở các doanh nghiệp.
	0198	Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hoá dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
	0201	Nâng cao năng lực và triển khai hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong thiết kế xây dựng và quản lý các toà nhà.
	0202	Xây dựng mô hình và đưa vào hoạt động có nề nếp công tác quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các toà nhà.
	0203	Khai thác tối ưu năng lực của phương tiện, thiết bị giao thông, giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ, hạn chế lượng phát thải vào môi trường.
0210		Chương trình khoa học trọng điểm cấp Nhà nước
	0211	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông
	0212	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ vật liệu
	0213	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ tự động hoá
	0214	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học
	0215	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ cơ khí chế tạo
	0216	Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm xuất khẩu chủ lực
	0217	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn
	0218	Khoa học và công nghệ phục vụ phòng tránh thiên tai, bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
	0221	Khoa học và công nghệ biển phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội
	0222	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng.
	0223	Những vấn đề cơ bản của phát triển kinh tế Việt Nam đến năm 2020
	0224	Quản lý phát triển xã hội trong tiến trình đổi mới ở Việt Nam
	0225	Xây dựng con người và phát triển văn hoá Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế.
	0226	Nghiên cứu phát huy điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và giá trị lịch sử văn hoá 1000 năm Thăng Long - Hà Nội phục vụ phát triển toàn diện Thủ đô (KX.09)
	0227	Tiếp tục đổi mới hoàn thiện hệ thống chính trị nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chủ động hội nhập (KX.10)
	0228	Nghiên cứu khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2006-2010 (KX.04/06-10)
0250		Chương trình mục tiêu quốc gia về Việc làm
	0251	Dự án vay vốn tạo việc làm
	0252	Dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động
	0253	Hoạt động giám sát, đánh giá
	0254	Hoạt động nâng cao năng lực quản lý lao động, việc làm
0270		Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động
	0271	Dự án nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hộ lao động
	0272	Dự án cải thiện điều kiện lao động trong doanh nghiệp, tập trung giảm thiểu tai nạn lao động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, sử dụng điện và xây dựng
	0273	Dự án tăng cường công tác phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn
	0274	Dự án nâng cao chất lượng công tác bảo hộ lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ
	0275	Dự án tăng cường phòng, chống bệnh nghề nghiệp

Mã số chương trình, mục tiêu	Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu	Tên chương trình, mục tiêu và các tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc từng chương trình, mục tiêu
1	2	3
	0276	Dự án tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, phát huy vai trò của quần chúng tham gia công tác bảo hộ lao động.
	0277	Dự án nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ an toàn - vệ sinh lao động
0290		Chương trình 135
	0291	Nhiệm vụ hỗ trợ phát triển sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao trình độ sản xuất của đồng bào các dân tộc
	0292	Nhiệm vụ phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn
	0293	Nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở, nâng cao trình độ quản lý hành chính và kinh tế; đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng
	0294	Nhiệm vụ hỗ trợ các dịch vụ, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật
	0295	Hỗ trợ kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 các tỉnh khó khăn
0310		Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng
	0311	Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng
0950		Các chương trình, mục tiêu, dự án khác
	0951	Chương trình công nghệ thông tin
	0952	Chương trình công nghệ sinh học
	0953	Chương trình công nghệ vật liệu
	0954	Chương trình công nghệ tự động hoá
	0955	Chương trình nghiên cứu và bảo vệ môi trường
	0956	Chương trình biển Đông hải đảo

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Công Nghiệp